TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 13- 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Rực.

Ông Trà Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Hữu Toại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Dương Hồng Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sơn Thành T (tên gọi khác B), sinh năm 1985; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn T, sinh năm 1955 và bà Đào Thị M, sinh năm 1964 (đã chết); có vợ là Danh Thị Thanh T, sinh năm 1991; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2019; anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/12/2020 đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn B - Là Trợ giúp viên pháp lý thuộc T tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ: Số x, đường V, phường x, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người bị hại*: Ông Lê Minh Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Thạch D, sinh năm 1993; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Bà Lý Thị D, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Ông Sơn Tấn T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Thạch Thanh T; nghề nghiệp: Công chức; nơi công tác: Hội Cựu chiến binh huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 29/9/2020, Sơn Thành T và Thạch D đi làm về đến nhà của D tại ấp Ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng, D vào nhà nằm trên võng còn T dẫn xe vào gửi ở nhà D. Sau đó, T đi bộ về nhà, đến cống Phụ nữ gần nhà D thì thấy Lê Minh Đ đang soi đèn cho bạn của Đ rửa chân, T nghĩ Đ soi đèn vào mặt mình nên đến gần và kêu Đ tắt đèn để nói chuyện nhưng Đ không tắt và hai bên xảy ra cự cải, T bực tức nên dùng tay đánh vào vùng mặt Đ một cái nhưng không để lại thương tích. Thấy vậy, Đ kêu những người bạn bỏ chạy, còn T chạy vào nhà của D lấy hai vỏ chai bia nhãn hiệu Sài Gòn xanh rồi đi trở ra, khi đó D không biết T lấy vỏ chai bia, T đập vỡ hai vỏ chai bia và cầm phần cổ chai tiến về phía Đ. Khi Đ nghe tiếng đập vỏ chai nên nhảy qua hàng rào chạy vào hàng ba nhà bà Lý Thị D, T đuổi theo kịp, cầm vỏ chai bia đã bị vỡ đâm trúng vùng mạn sườn và quơ trúng cẳng tay trái của Đ, Đ giằng co với T và đẩy T ngã ngữa xuống nền nhà bà Dươl. Sau đó, Đ đè lên người và quơ tay đánh T, T nằm dưới tiếp tục cầm chai bia đâm, quơ liên tiếp về người Đ gây thương tích. Lúc này, T kêu D ra cứu nên D chạy đến thấy Đ đang đè lên người T và mặt T có nhiều máu nên D nghĩ là T bị đánh, D nhìn thấy một đoạn xào phơi quần áo bằng cây tre đang cấm dưới đất gần đó nên dùng tay bẻ rồi đánh vào vùng lưng bên phải của Đ nhưng không để lại thương tích thì Đ bỏ T ra và chạy về phía hàng rào thì bị D đuổi theo đánh thêm một cái vào lưng bên phải nhưng không để lại thương tích, Đ bỏ chạy đến nhà Sơn Tấn T gần đó để kêu cứu và được đưa đi cấp cứu, còn D quay về nhà mình lấy một đoạn thanh kim loại rồi quay lại cùng T đuổi theo Đ nhưng không gặp nên T và D đi về nhà. Đ điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng từ ngày 29/9/2020 đến ngày 07/10/2020 thì xuất viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 338/TgT-PY ngày 27/11/2020 của T tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của Lê Minh Đ do thương tích gây nên hiện tại là 34%. Tổn thương do vật có cạnh sắc - nhọn gây nên; tổn thương vùng đầu, vùng mặt, vùng vai trái, vùng mạn sườn trái là vùng nguy hiểm đến tính mạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS-LP ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Sơn Thành T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Bị cáo Sơn Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Về trách nhiệm dân sự thống nhất bồi thường các khoản chi phí theo yêu cầu của bị hại Lê Minh Đ là 29.000.000 đồng.

Bị hại Lê Minh Đ đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích, thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị thương tích, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 29.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch D, bà Lý Thị D không yêu cầu bị cáo Sơn Thành T bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Sơn Thành T đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bởi vì, có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 20 giờ ngày 29/9/2020, bị cáo T thấy Lê Minh Đ đang soi đèn cho bạn rửa chân tại cống Phụ nữ thuộc ấp Khoan Tang, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú nên đến kêu Đ tắt đèn để nói chuyện nhưng Đ không tắt đèn; vì tức giận nên T dùng tay đánh vào mặt Đ 01 cái không để lại thương tích, sau đó T vào nhà Thạch D lấy hai vỏ chai bia nhãn hiệu Sài Gòn xanh đập vào nhau làm vỡ hai chai bia, T lấy phần cổ chai của hai chai bia đâm, quơ nhiều lần vào người Đ gây tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 34%. Hành vi do T thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác nên cần phải xử lý nghiêm. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sơn Thành T phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Sơn Thành T từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm: Nhiều mảnh vỡ vỏ chai bằng thủy tinh màu nâu, một số mảnh vỡ có dính tem nhãn bia Sài Gòn trong đó có 02 phần cổ chai bia T dùng để đâm, quơ gây thương tích cho Đ; 01 (một) đoạn cây tre dài 88cm, chu vi 19cm; 01 (một) đoạn cây tre dài 41cm, chu vi 16cm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Sơn Thành T đã bồi thường cho bị hại Lê Minh Đ số tiền 29.000.000 đồng. Tiếp tục quản lý số tiền 29.000.000 đồng mà bị cáo Sơn Thành T đã nộp theo biên lai thu tiền số 002420, ngày 24/3/2021 và biên lai thu tiền số 002426, ngày

04/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn B bào chữa cho bị cáo Sơn Thành T cho rằng: Thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú về tội D, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân của bị cáo có nhân thân tốt, ở địa phương bị cáo chí thú làm ăn, bị cáo có con nhỏ, là lao động chính trong gia đình, bị cáo là người dân tộc Khmer, nguyên nhân bị cáo gây thương tích cho bị hại thì bị hại cũng có một phần lỗi trên cơ sở đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thương cho bị hại số tiền 29.000.000 đồng. Về án phí do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Sơn Thành T: Bị cáo nhận thấy hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lý Thị D, vắng mặt người làm chứng Sơn Tấn T, ông T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà D vắng mặt không có lý do. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào Điều 292, Điều 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Sơn Thành T khai nhận: Giữa bị cáo và bị hại Lê Minh Đ có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 20 giờ ngày 29/9/2020, tại cống Phụ nữ thuộc ấp Ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng, do bị Đ rọi đèn pin vào mặt, bị cáo kêu Đ tắt nhưng Đ không tắt nên tức giận rồi dùng tay đánh vào mặt của Đ một cái rồi chạy vào nhà của Thạch D thì nhìn thấy kết vỏ chai bia nên bị

cáo lấy hai vỏ chai bia cầm trên hai tay đi trở lại cổng Phụ nữ để tìm Đ mục đích để đánh nhau với Đ, khi đi đến gần cổng thì bị cáo đập hai vỏ chai bia vào nhau làm vở ra rồi cầm hai vỏ chai bị vở (phần cổ chai), khi đó bị cáo nhìn thấy Đ đứng cách khoảng 05m thì bị cáo và Đ chạy xông vào nhau thì bị cáo có cảm giác đau ở hông trái và nghĩ rằng bị Đ dùng cây đánh nên nhảy qua hàng rào vào sân nhà của bà Lý Thị D, khi đó Đ đang đứng trước cửa nhà bà D nên bị cáo đi tới từ phía sau lưng của Đ dùng vỏ chai bia bị vở đã cầm bên tay phải đâm vào vùng hông của Đ một cái gây thương tích thì Đ giằng co với bị cáo rồi đè bị cáo xuống đất và ngồi lên người bị cáo, khi đó Đ quơ tay đánh bị cáo nên bị cáo dùng hai vỏ chai bia bị vở đã cầm trên hai tay quơ liên tiếp vào cơ thể của Đ gây thương tích vùng đỉnh, vùng chẩm, vùng trán, vùng má bên trái, vùng môi bên phải, vùng cằm bên trái, vùng tai phải, vùng vai trái, cẳng tay trái với tổng tỷ lệ thương tích là 34%.

Đối với lời khai nhận tội của bị cáo nhận thấy: Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan Điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo:

Hành vi cố ý dùng hai vỏ chai bia đập vào nhau làm vỡ ra rồi lấy phần cổ chai là hung khí nguy hiểm đâm trúng vào vùng ngang nách sau mạn sườn trái và quơ liên tiếp trúng vào vùng đỉnh, vùng chẩm, vùng trán, vùng má bên trái, vùng môi bên phải, vùng cằm bên trái, vùng tai phải, vùng vai trái, cẳng tay trái của bị hại Lê Minh Đ gây tổng tỷ lệ thương tích là 34% mà bị cáo Sơn Thành T thực hiện đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích". Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện là người bình thường có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã thực hiện cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng số: 10/CT-VKS-LP ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Sơn Thành T về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới tại địa phương và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Sơn Thành T nhận thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 29.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú để bồi thường thiệt hại cho bị hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Khmer ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn và trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi Thạch D dùng đoạn cây tre đánh vào người Lê Minh Đ nhưng không để lại thương tích, Đ không yêu cầu giám định và không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với D; đồng thời việc D đánh Đ thì T và D không có bàn bạc trước, do bị Đ đè lên người nên T chỉ kêu D ra cứu, khi D đến thì việc T gây thương tích cho Đ đã kết thúc. Vì vậy, Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Phú không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với D là có căn cứ, đúng quy định.

[7] Về xử lý vật chứng: Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2021 giữa Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Phú với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú gồm: Nhiều mảnh vỡ vỏ chai bằng thủy tinh màu nâu, một số mảnh vỡ có dính tem nhãn bia Saigon trong đó có 02 phần cổ chai bia T dùng để đâm, quơ gây thương tích cho Đ; 01 (một) đoạn cây tre dài 88cm, chu vi 19cm; 01 (một) đoạn cây tre dài 41cm, chu vi 16cm.

Xét thấy, vật chứng trên là công cụ phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại Lê Minh Đ yêu cầu bị cáo Sơn Thành T bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích, thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị thương tích, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 29.000.000 đồng. Bị cáo Sơn Thành T thống nhất bồi thường các khoản chi phí theo yêu cầu của vị hại với tổng số tiền là 29.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận của bị cáo, bị hại là tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Thạch D và bà Lý Thị D không yêu cầu bị cáo Sơn Thành T bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

Tiếp tục quản lý số tiền 29.000.000 đồng mà bị cáo Sơn Thành T đã nộp theo biên lai thu tiền số 002420, ngày 24/3/2021 và biên lai thu tiền số 002426, ngày 04/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long, tỉnh Sóc Trăng để đảm bảo thi hành án.

[9] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét cho bị cáo Sơn Thành T được hưởng mức hình phạt là 03 năm 06 tháng tù là chưa

tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Xét đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Sơn Thành T.

2. Tuyên bố: Bị cáo Sơn Thành T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

3. Phạt bị cáo Sơn Thành T 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 12 năm 2020.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm: Nhiều mảnh vỡ vỏ chai bằng thủy tinh màu nâu, một số mảnh vỡ có dính tem nhãn bia Sài Gòn trong đó có 02 phần cổ chai bia T dùng để đâm, quơ gây thương tích cho Đ; 01 (một) đoạn cây tre dài 88cm, chu vi 19cm; 01 (một) đoạn cây tre dài 41cm, chu vi 16cm.

5. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Sơn Thành T bồi thường cho bị hại Lê Minh Đ các khoản chi phí điều trị thương tích, thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 29.000.000 đồng (hai mươi chín triệu đồng).

Tiếp tục quản lý số tiền 29.000.000 đồng mà bị cáo Sơn Thành T đã nộp theo biên lai thu tiền số 002420, ngày 24/3/2021 và biên lai thu tiền số 002426, ngày 04/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng để đảm bảo thi hành án.

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Sơn Thành T là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lý Thị D vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

8. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Đương sự;
- VKSND huyện Long Phú;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Tổ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Cẩm Nhung